

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5262/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 165/TTr-STP ngày 17 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên, hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTNS, THNC.
- <Maibnt.QĐ.T12>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42 /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI KHÓA X KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Xét Tờ trình số 14387/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, gồm: Dịch vụ Trợ giúp pháp lý (*Danh mục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung (khi cần thiết) và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị

quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 05 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 12 năm 2021. /.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- VKSND, TAND, CCTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐ.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo



Phụ lục

Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Ngân sách nhà nước
Trợ giúp pháp lý
(Kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG
I	Dịch vụ trợ giúp pháp lý
1	Trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng
2	Trợ giúp pháp lý bằng hình thức đại diện ngoài tố tụng
3	Trợ giúp pháp lý bằng hình thức tư vấn pháp luật
II	Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến trợ giúp pháp lý
1	Hoạt động hỗ trợ trợ giúp pháp lý của tổ chức, cá nhân ký hợp đồng hoặc đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
2	Thông tin, truyền thông về trợ giúp pháp lý (phát thanh, truyền hình, báo chí), Công thông tin điện tử và các hình thức khác (biên soạn, in ấn, phát hành tờ gấp, hợp tin, bảng thông tin, tài liệu khác,...)
3	Dịch thuật tài liệu, phiên dịch phục vụ hoạt động trợ giúp pháp lý
4	Tạo lập cơ sở dữ liệu tin học phục vụ hoạt động trợ giúp pháp lý
5	Tập huấn, bồi dưỡng người thực hiện trợ giúp pháp lý
6	Thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý
7	Các hoạt động khác (hội nghị sơ kết, tổng kết, đi công tác, phối hợp liên ngành...) theo quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý.